

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
QUẬN HM
THÀNH PHỐ HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST

Ngày 27/04/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HM, THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung.

**Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh và bà Nguyễn Thị Doãn
Thành**

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Phú Sơn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 27 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HM, thành phố HN xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 03 năm 2021 và các quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/HSST – QĐ ngày 14 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN XUÂN V**, sinh năm: 1982; Tên gọi khác: Không; HKTT: Tổ 5 phường TB, thành phố HB, HB; Hiện ở: tổ 3 Bàng A, phường HL, quận HM, HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trần Văn B (sinh năm 1956); Con bà: Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1958); Vợ: Nguyễn Thị Hà G (đã ly hôn); Có 02 con: Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Danh chỉ bản số 587 do công an quận HM lập ngày 08.7.2020 thì bị cáo Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

Bản án số 34/HSST ngày 28/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố HB xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án về tội Cố ý gây thương tích. (Đã xóa án tích)

Bắt khẩn cấp ngày 08/7/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố HN.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Người bị hại:

2.1: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979

Trú tại: số 32 ngách 61 tổ 2 Bàng A, phường HL, quận HM, HN.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2.2: Chị Vũ Thị Minh L, sinh năm 1976

Trú tại: Tổ 3 Bàng A, phường HL, quận HM, HN.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2.3. Chị Đinh Thị T, sinh năm 1973

Trú tại: Ngõ 37/61 Bàng A, phường HL, quận HM, HN.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2.4. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1968

Trú tại: P304 CT5X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987

Trú tại: Số 5 ngõ 25 BL, phường HL, quận HM, HN.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07 và 08/7/2020, Công an phường HL, quận HM, HN tiếp nhận nguồn tin của anh Nguyễn Văn S (sinh năm 1987, Nơi cư trú: số 5 ngõ 25 BL, phường HL, quận HM, HN) và các chị Nguyễn Thị T (sinh năm: 1979, Nơi cư trú: số 32 ngách 61 tổ 2 Bàng A, phường HL, quận HM, HN); Vũ Thị Minh L (sinh năm: 1976, Nơi cư trú: tổ 3 Bàng A, phường HL, quận HM, HN); Đinh Thị T (sinh năm: 1983, Nơi cư trú: ngõ 37/61, Bàng A, phường HL, quận HM, HN); Nguyễn Thị K (sinh năm: 1968, Nơi cư trú: P304, CT5X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN) tố giác Trần Xuân V là bảo vệ của công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ và thương mại MA làm trông giữ xe ô tô tại khu vực X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN có hành vi Cường đoạt tài sản của một số người bán hàng tại vỉa hè khu vực X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN. Trần Xuân V có zalo tên “Sói bắt tử” trong các ngày 7/6 và

8/6/2020 đã nhiều lần gửi tin nhắn cho anh Nguyễn Văn S đe dọa, yêu cầu anh S phải nộp số tiền là 2.400.000 đồng mua vị trí để xe ô tô dưới lòng đường trước ki ốt 1 CT3C – X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN nhưng anh S không đồng ý nộp tiền cho V. Nền, Hồi 11 giờ 00 phút ngày 07/7/2020, khi anh S đang ngồi uống café tại quán Sữa chua trân châu Hạ Long ở lô 58 BT4 – X2 BLĐ thì Trần Xuân V và Lê Mạnh L (sinh năm 1996, Nơi cư trú: Tập thể phân lân VĐ, huyện TT, HN) cùng một số đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến gặp anh S bảo đi về cửa hàng ký gửi mua bán xe tại ki ốt số 1 CT3C – X2 BLĐ. Tại đây, V hỏi anh S tại sao hắt nước vào xe ô tô khách đồ gửi bãi xe của V trông giữ nhưng anh Sơn không nhận việc hắt nước vào ô tô. L liền dùng tay chân không đánh anh S. Hậu quả: anh S bị xước da chảy máu ở môi trên bên phải (KT 0,5 x 0,5 cm) và Môi dưới bên phải (KT 0,3 x 0,3cm). Anh S đã tự điều trị vết thương và không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích. Ngày 07/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM đã triệu tập Trần Xuân V để làm rõ các nội dung đơn thư công dân tố giác và tạm thu giữ của Trần Xuân V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu ghi, imei: 355768077575408, số thuê bao 082883666 có lưu hình ảnh danh sách hộ kinh doanh X2 LĐ do V lập ra để thu tiền là quán bán hàng của chị T, L, T, K. Ngoài ra còn tạm giữ 02 tờ danh sách bãi xe X2 LĐ do Đ đưa cho V để quản lý các đầu xe ô tô gửi tại bãi trông giữ xe theo tháng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM, V khai: Thông qua công việc làm bảo vệ trông giữ xe theo hợp đồng với công ty TNHH Thương mại và công nghệ xây dựng MP. Ngày 07/7/2020, V đang ngồi uống nước tại đoạn đối diện cửa hàng của anh S thì L cùng một vài thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đến, V kể cho L nghe việc anh S hay hắt nước vào xe ô tô khách gửi tại lòng đường trước cửa hàng của anh S nên khách không trả tiền gửi xe. Sau đó, V cùng L và nhóm thanh niên trên đi sang cửa hàng của anh S để hỏi sự việc trên. Anh S nói sự việc trên không liên quan đến V, xe để gây ảnh hưởng đến cửa hàng anh S. Nên S và L lời qua, tiếng lại. L đã dùng chân tay không đánh anh S gây thương tích chảy máu môi miệng. Ngoài ra, V có mối quan hệ xã hội với Vũ Duy T (sinh năm 1984, Nơi cư trú: ngõ 788 KG, xã TL, huyện TT, HN). Khoảng cuối tháng 2 năm 2020, anh T là giám đốc của công ty TNHH Thương mại và công nghệ xây dựng MP nhận hợp đồng giao khoán từ công ty cổ phần thương mại quảng cáo TT, nội dung: Giao khoán bãi xe hai bên lòng đường trước tòa nhà CT3B, CT3C, CT 4A, CT4 C, CT5 khu dân cư 1 – X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN. Sau khi tiếp quản, Công ty MP tiến hành khai thác trông giữ xe ngày và đêm theo bản đồ mốc giới của Sở

giao thông vận tải thành phố HN cấp phép tạm thời số 04 ngày 17/01/2020 về sử dụng đường phố thông giữ phương tiện giao thông. T là người trực tiếp làm hợp đồng với các chủ phương tiện và thu tiền thông giữ xe. Từ đầu tháng 3 đến tháng 5 năm 2020, T thuê V làm bảo vệ thông giữ xe ô tô ngày và đêm cho công ty MP nhưng không ký hợp đồng lao động, với mức tiền công 5000.000 đồng/ 01 tháng tại lòng đường khu X2 BLĐ. T giao cho V danh sách các ô tô gửi tại bãi thông xe và sơ đồ phạm vi mốc giới của Công ty MP được phép khai thác thông giữ xe để V theo dõi bảo vệ và khi T đi vắng thì V được thu tiền của các chủ phương tiện ô tô đang gửi theo danh sách tại bãi xe. Đến tháng 6 năm 2020, T đi điều trị bệnh dài ngày nên đã ký hợp đồng giao khoán địa điểm thông giữ phương tiện tại lòng đường khu X2 BLĐ cho công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ và thương mại MA của Nguyễn Quang Đ (sinh năm 1979, Nơi cư trú: Ki ốt E1-E2, ngõ 38 ĐT, phường ĐK, quận HM, HN) làm giám đốc. Đ tiếp tục khai thác bãi thông giữ phương tiện trên cơ sở hoạt động của công ty MP và tiếp tục thuê Trần Xuân V làm bảo vệ thông giữ xe ô tô nhưng không ký hợp đồng lao động, với mức tiền công 4000.000 đồng/01 tháng. Cụ thể, Đ giao cho V thu tiền của các chủ phương tiện và các cửa hàng có ký hợp đồng gửi công ty thông giữ xe ô tô khu vực X2 BLĐ, V có trách nhiệm phải nộp tiền thu được của các chủ xe ô tô cho công ty. V lợi dụng công việc được giao trong thời gian làm bảo vệ cho công ty MP và công ty MA, V đã tự ý yêu cầu các hộ bán hàng vỉa hè giáp khu sân tennis của X2 BLĐ nằm trong sơ đồ của Công ty được phép khai thác thông giữ xe ô tô phải nộp tiền hàng tháng cho V thì mới được bán hàng tại vỉa hè. V nói với các chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K là khu vực họ bán hàng là nằm trong phạm vi khu vực công ty MP được phép khai thác thông giữ phương tiện nên muốn ngồi bán hàng thì phải nộp tiền nếu không V sẽ xếp các xe ô tô của khách gửi thông đỗ trước chỗ bán hàng gây khó khăn cho việc bán hàng của mọi người. Tổng số tiền mà Trần Xuân V đã cưỡng đoạt tài sản của chị T, L, T, K là 21.500.000 đồng. V không cho T, Đ biết việc V thu tiền của những người bán hàng vỉa hè trên. Số tiền chiếm đoạt được trên V đã ăn tiêu hết. Nguyên nhân Lê Mạnh L đánh anh Nguyễn Văn S là do V nói lại sự việc S thách thức và hất nước bắn lên xe khách gửi V thông giữ thì L bức xúc, V không nói cho L biết việc V yêu cầu anh S phải nộp tiền hàng tháng mua vị trí để xe trước cửa hàng của anh S. Lời khai của Trần Xuân V phù hợp với lời khai của anh S, chị T, L, T, K.

Ngày 08/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Xuân V tại tổ 3 Bằng A, phường HL, quận HM, HN

nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu nào liên quan đến vụ án.

Theo kết luận giám định số 10168/P 09 ngày 20/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố HN, kết luận: Chữ viết, chữ ký đứng tên Trần Xuân V trên mẫu cần giám định là danh sách bãi xe X2 LĐ, danh sách hộ kinh doanh X2 LĐ và chữ ký, chữ viết đứng tên Trần Xuân V trên tờ bản kiểm điểm là do cùng một người viết ra.

Anh Vũ Duy T, khai: Khoảng tháng 2 năm 2020, anh T với tư cách là giám đốc công ty TNHH Thương mại và công nghệ xây dựng MP đã nhận hợp đồng của Trung tâm khai thác điểm đỗ xe số 2 thuộc công ty cổ phần thương mại quảng cáo TT giao khoán khai thác bãi trông giữ phương tiện ngày và đêm tại khu đường X2, BLĐ, phường HL, quận HM, HN. Anh T có thuê Trần Xuân V làm bảo vệ trông giữ xe ô tô ngày và đêm, thỉnh thoảng V thu tiền thay T khi T đi vắng đối với các xe ô tô đỗ nằm trong phạm vi mốc giới được phép khai thác của công ty MP. Do V đang trong giai đoạn thử việc nên anh T chưa ký hợp đồng lao động. T không giao cho V đi thu tiền các quán bán hàng của chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K. Việc V lợi dụng danh nghĩa làm bảo vệ của Công ty MP đã tự ý đi thu tiền hàng quán là anh T không biết.

Anh Nguyễn Quang Đ, khai: Tháng 6 năm 2020, anh Đ với tư cách là giám đốc công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ và thương mại MA đã ký hợp đồng giao khoán với công ty TNHH Thương mại và công nghệ xây dựng MP để tiếp tục khai thác trông giữ phương tiện ngày và đêm. Đ có thuê Trần Xuân V làm bảo vệ trông giữ xe ô tô ngày và đêm. V thu tiền thay Đ đối với các xe ô tô đỗ nằm trong phạm vi mốc giới được phép khai thác của công ty MA. Do V đang trong giai đoạn thử việc nên anh Đ chưa ký hợp đồng lao động với V. Đ không giao cho V đi thu tiền các quán bán hàng của chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K. Việc V lợi dụng danh nghĩa làm bảo vệ của Công ty MA đã tự ý đi thu tiền hàng quán là anh Đ không biết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM đã cho các chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K nhận dạng chỉ ra được Trần Xuân V chính là người đe dọa, uy hiếp gây khó khăn trong việc bán hàng trên vỉa hè đường để cưỡng đoạt tài sản tại khu X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN. Chị T, L, K, T không có hợp đồng hay giấy tờ biên nhận gì khi đưa tiền cho V và không biết anh Nguyễn Quang Đ và Vũ Duy T là ai và chưa bao giờ nộp tiền cho anh T, Đ. Anh Nguyễn Văn S từ chối giám định tỷ lệ thương tích, không yêu cầu Trần Xuân V phải bồi thường về dân sự.

Hành vi của Lê Mạnh L đánh anh Nguyễn Văn S chưa đến mức xử lý truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận HM đã xử phạt hành chính với Long mức phạt 2.500.000 đồng theo quy định điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/ NĐ – CP của Chính phủ.

Đối với số tiền Trần Xuân V chiếm đoạt của các chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K thì gia đình V đã khắc phục chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 78/CT-VKS-HM ngày 18 tháng 03 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo Trần Xuân V về tội Cường đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1 Điều 51 điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Trần Xuân V từ 20 đến 24 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Xuân V.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân V thừa nhận hành vi Cường đoạt tài sản, bị cáo và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hối lỗi về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận HM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Khoảng thời gian từ tháng 03 đến tháng 7 năm 2020 Trần Xuân V lợi dụng việc Công ty TNHH thương mại và công nghệ xây dựng MP và công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ và thương mại MA giao cho V làm bảo vệ trông giữ bãi xe ô tô tại khu vực X2 BLĐ, phường HL, quận HM, HN. V đã cưỡng đoạt tài sản của các chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K với tổng số tiền chiếm đoạt là 21.500.000 đồng

Hành vi của bị cáo Trần Xuân V đủ yếu tố cấu thành tội Cưỡng đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 170 quy định:

Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

Bị cáo Trần Xuân V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Xuân V nhân thân có tiền án 01 tiền án, đã được xóa án tích, tuy nhiên chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu hối cải mà vẫn đi vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khắc phục hậu quả, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Xuân V là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về phần dân sự:

Người bị hại chị Nguyễn Thị T đã nhận số tiền của bà Nguyễn Thị Đ mẹ bị cáo V bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo số tiền 4.000.000 đồng, chị Vũ Thị Minh L đã nhận số tiền của bà Nguyễn Thị Đ mẹ bị cáo V bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo số tiền 5.400.000 đồng, chị Đinh Thị T đã nhận số tiền của bà Nguyễn Thị Đ mẹ bị cáo V bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo số tiền 6.900.000 đồng, Nguyễn Thị K đã nhận số tiền của bà Nguyễn Thị Đ mẹ bị cáo V bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo số tiền 5.200.000 đồng. Các người bị hại chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K không còn yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

[4]: Các vấn đề khác: Đối với hành vi của Lê Mạnh L đánh anh Nguyễn Văn S chưa đến mức xử lý truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận HM đã xử phạt hành chính với L mức phạt 2.500.000 đồng theo quy định điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/ NĐ – CP của Chính phủ là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm G khoản 1 điều 52 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân V: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 08/07/2020.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Xuân V

2. Về dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K đã nhận được đủ tiền đủ đền bù khắc phục hậu quả không yêu cầu về dân sự nên Tòa không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Xuân V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị Nguyễn Thị T, Vũ Thị Minh L, Đinh Thị T, Nguyễn Thị K, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND quận HM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận HM;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

Phạm Thị Nhung